

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23 /2019/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trung.
2. Ông Nguyễn Văn Bảy.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thúy Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Đức Duyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1966 tại Đông Triều, Quảng Ninh.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Khu B 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Q và bà Phạm Thị B; có vợ là Nguyễn Thị L và hai con (con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2000); Tiền án: Ngày 19 tháng 12 năm 2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01 tháng 02 năm 2005 (đến ngày 04 tháng 4 năm 2019 đã chấp hành xong phần dân sự của bản án nêu trên); Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị bắt tạm giữ ngày 18 tháng 12 năm 2018; Bị tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2018 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Văn H và ông Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Hữu Đ đi bộ sang khu vực cầu Đ (thuộc thị trấn M, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được ba gói giấy bên trong chứa ma túy (Heroine) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Đ cất giấu ba gói giấy chứa chất ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi thuê xe mô tô (của một người không quen biết) đi đến nghĩa trang V (thuộc khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường M, thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Công an thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của Đ ba gói giấy màu trắng đều có kích thước (01 x 02) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐMT ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh đã kết luận: Ba gói giấy chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu Đ (ký hiệu M1, M2, M3), đều là chất ma túy; Loại Heroine; có tổng khối lượng: 0, 278 gam (Không phải hai bảy tám gam).

Bản cáo trạng số 19/CT - VKS - ĐT ngày 13 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; các Điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 18 tháng 12 năm 2018). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì niêm phong số 41/GĐMT ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ đều khai nhận:

Do nghiện chất ma túy loại Heroine nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018, bị cáo đi sang khu vực cầu Đ để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được ba gói ma túy (Heroine) với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó bị cáo cất giấu ba gói ma túy vào túi quần rồi thuê xe mô tô đi đến khu vực nghĩa trang (thuộc khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) để sử dụng ma túy. Trong khi bị cáo đang tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo đang cất giấu trong người.

Ông Nguyễn Văn T (người chứng kiến) có lời khai như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại khu vực nghĩa trang khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ông được chứng kiến Công an phường M bắt quả tang một người có hành vi tàng trữ chất ma túy. Người này khai tên là Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1966, có hộ khẩu thường trú tại khu B1, thị trấn M, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nơi ở hiện nay: thôn T, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Công an khám người và thu giữ tại túi quần phía trước, bên trái của Đ đang mặc có ba gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất tinh bột màu trắng. Nguyễn Hữu Đ khai chất tinh bột trong các gói giấy đã bị thu giữ là ma túy Heroine Đ mua về để sử dụng.

Ông Phạm Văn H cũng có lời khai về quá trình Công an bắt quả tang, thu giữ số ma túy bị cáo Nguyễn Hữu Đ đang giấu trong người giống như ông T đã khai.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (do Công an phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 13 giờ 15 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018), lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐMT ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong ba gói giấy đã thu giữ của Nguyễn Hữu Đ đều là chất ma túy; Loại Heroine; có tổng khối lượng: 0,278 gam (Không phải hai bảy tám gam).

(Heroine nằm trong danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại nghĩa trang khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,278 gam (Không phải hai bảy tám gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 19/CT - VKS - ĐT ngày 13 tháng 3 năm

2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Đ là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy đã và đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe con người, là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, tạo nên những bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Ngày 19 tháng 12 năm 2001 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm”, mặc dù ngày 01 tháng 02 năm 2005 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng về phần dân sự của bản án này đến ngày 04 tháng 4 năm 2019 thì bị cáo mới chấp hành xong, nên bị cáo vẫn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Việc sau khi phạm tội mới, bị cáo và gia đình đã tự nguyện thi hành xong phần dân sự của bản án năm 2001 sẽ được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trước đó, vào năm 1989 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn là tình tiết để đánh giá về nhân thân.

Tuy nhiên, cũng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người có thành tích trong thời gian tham gia quân đội, được tặng thưởng “Huy chương chiến sỹ vẻ vang” nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các Điểm s, v Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu Đ là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Một phong bì niêm phong số 41/GĐMT ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định, đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* *Áp dụng:* Điểm c Khoản 1 Điều 249; các Điểm s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 18 tháng 12 năm 2018).

* *Về vật chứng:* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy một phong bì niêm phong số 41/GĐMT (bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định) ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng số 35 ngày 13 tháng 3 năm 2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

* *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyền

Phạm Khắc Tuyn

